UBND TỈNH ĐẮK LẮK
BQL CÁC DỰ ÁN ĐTXD KHU VỰC PHÍA ĐÔNG

Dự thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐắkLắk, ngày 14 tháng 8 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện Dự án: Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp với phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa (nay thuộc xã Phú Hòa 1, tỉnh Đắk Lắk)

(Kèm theo Phương án số:……/PA-BQL ngày ……/……/2026 của Ban quản lý các dự án ĐTXD khu vực Phía Đông tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên (Chủ tài sản)	Địa chỉ	Tiền bồi thường, hỗ trợ	Trong đó						Nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện (nếu có)	Tiền sử dụng đất ở (nếu có)	Số tiền được nhận
				Bồi thường về đất	Bồi thường cây trồng, vật nuôi	Bồi thường nhà, vật kiến trúc	Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ trợ khác (vật kiến trúc)			
			A= (1) + (2) + (3) + (4) + (5) + (6) + (7)	(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	B=(A)-(8)-(9)
1	hộ ông Nguyễn văn Thích	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	53.655.621	8.100.000	8.804.085	-	32.400.000	4.351.536	-			53.655.621
2	ông Lê Xuân Thuận	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	53.742.883	8.745.000	9.396.235		34.980.000	621.648	-			53.742.883
3	ông Nguyễn Hữu Thiệu	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	104.818.528	18.835.000	10.021.880		75.340.000	621.648				104.818.528
4	bà Trương Thị Hoa	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	49.863.288	8.000.000	9.241.640		32.000.000	621.648				49.863.288
5	ông Phan kim Hùng	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	115.123.480	12.295.000	47.432.000		49.180.000	6.216.480				115.123.480
6	hộ bà Phạm Thị Cang	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	98.893.040	15.580.000	11.668.320		62.320.000	9.324.720				98.893.040
7	bà Nguyễn Thị Hồng	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	121.444.620	23.325.000	3.265.500		93.300.000	1.554.120				121.444.620
8	hộ ông Võ Thảo	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	90.085.672	8.325.000	45.352.432		33.300.000	3.108.240	-			90.085.672
9	hộ bông Phan Văn Thuấn	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	20.725.000	4.145.000	-		16.580.000					20.725.000

TT	Họ tên (Chủ tài sản)	Địa chỉ	Tiền bồi thường, hỗ trợ	Trong đó						Nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện (nếu có)	Tiền sử dụng đất ở (nếu có)	Số tiền được nhận
				Bồi thường về đất	Bồi thường cây trồng, vật nuôi	Bồi thường nhà, vật kiến trúc	Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ trợ khác (vật kiến trúc)			
			A= (1) + (2) + (3) + (4) + (5) + (6) + (7)	(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	B=(A)-(8)-(9)
10	ông Phan Đình Dũng	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	86.433.166	11.740.000	19.962.566		46.960.000	7.770.600	-			86.433.166
	Tổng cộng		**794.785.298**	**119.090.000**	**165.144.658**	**-**	**476.360.000**	**34.190.640**	**-**	**-**	**-**	**794.785.298**

NGƯỜI LẬP

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Ngọc

NGƯỜI KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Xuân Trà

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Hữu Toàn

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
BQL CÁC DỰ ÁN ĐTXD KHU VỰC PHÍA ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dự thảo

ĐắkLắk, ngày 14 tháng 8 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP

Thu hồi đất thực hiện Dự án: Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp với phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa (nay thuộc xã Phú Hòa 1, tỉnh Đắk Lắk)

(Kèm theo Phương án số:...../PA-BQL ngày ...../...../2026 của Ban quản lý các dự án ĐTXD khu vực Phía Đông tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: m2

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất thu hồi		Loại đất						ghi chú (người đang canh tác, sử dụng)	số thửa trích đo	tờ bản đồ trích đo
			Trong dự án	Ngoài dự án	Diện tích được BTHT	Trong đó		Không bồi thường	Trong đó				
						Đất trồng cây hàng năm khác (HNK)	Đất trồng lúa 2 vụ (LUC)		Đất BSC	Đất trồng lúa 2 vụ (LUC) công ích xã			
I	**Hộ gia đình, cá nhân**		**2.382,0**	**-**	**2.381,8**	**-**	**2.381,8**	**0,2**	**-**	**0,2**	**-**		
1	hộ ông Nguyễn văn Thích	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	162,2		162,0		162,0	0,2		0,2			
2	ông Lê Xuân Thuận	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	174,9		174,9		174,9						
3	ông Nguyễn Hữu Thiệu	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	376,7		376,7		376,7						
4	bà Trương Thị Hoa	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	160,0		160,0		160,0						
5	ông Phan kim Hùng	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	245,9		245,9		245,9						
6	hộ bà Phạm Thị Cang	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	311,6		311,6		311,6						

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất thu hồi		Loại đất						ghi chú (người đang canh tác, sử dụng)	số thửa trích đo	tờ bản đồ trích đo
			Trong dự án	Ngoài dự án	Diện tích được BTHT	Trong đó		Không bồi thường	Trong đó				
						Đất trồng cây hàng năm khác (HNK)	Đất trồng lúa 2 vụ (LUC)		Đất BSC	Đất trồng lúa 2 vụ (LUC) công ích xã			
7	bà Nguyễn Thị Hồng	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	96,4		96,4		96,4						
		Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	370,1		370,1		370,1						
8	hộ ông Võ Thảo	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	166,5		166,5		166,5						
9	hộ bông Phan Văn Thuấn	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	82,9		82,9		82,9						
10	ông Phan Đình Dũng	Thôn Đông Lộc, xã Phú Hòa 1	234,8		234,8		234,8						
II	**Tổ chức**				-		-						
1	UBND phường Tuy Hòa												
TỔNG CỘNG: I+II			**2.382,0**	**-**	**2.381,8**	**-**	**2.381,8**	**0,2**	**-**	**0,2**			

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Ngọc

NGƯỜI KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Xuân Trà

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Hữu Toàn